CÁC LẼ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 161 - Các dấu hiệu chỉ về ngày tận thế.

Phần thứ 7 - Khi Tin Lành nầy về nước Đức Chúa Trời được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân, bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.

Ma-thi-ơ 24:1-14: **Khi Đức Chúa Jêsus ra khỏi đền thờ, đang đi, thì môn đồ đến gần để chỉ cho Ngài xem các nhà thuộc về đền thờ. Ngài phán rằng: Các ngươi có thấy mọi điều đó chăng? Quả thật, ta nói cùng các ngươi, đây sẽ không còn một hòn đá nào chồng trên một hòn khác mà không bị đổ xuống. Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các ngươi. Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các ngươi sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân nầy sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các ngươi trong sự hoạn nạn và giết đi; các ngươi sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cớ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lần. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành nầy về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.**

Trong bài học hôm nay, chúng ta cùng nhau suy gẫm Lời Đức Chúa Jêsus đã phán, được chép trong câu 14: **"Tin Lành nầy về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến."**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: [14]**And this**[G5124] **gospel**[G2098] **of the kingdom**[G932] **shall be preached**[G2784] **in all**[G3650] **the world**[G3625] **for a witness**[G3142] **unto all**[G3956] **nations**[G1484]**; and then**[G5119] **shall the end**[G5056] **come**[G2240]**.**

Trước hết, chúng ta cần phải hiểu cho đúng ý nghĩa của chữ **Tin-Lành** mà Đức Chúa Jêsus đã phán và được chép trong câu 14 này, vì trong thế gian đã có nhiều tổ chức mang danh là Hội-Thánh Tin-Lành nhưng những gì họ đã rao giảng đó đã không có được giá trị thật của Tin-Lành Đấng Christ, như Lời Chúa có chép:

2 Cô-rinh-tô 3:1-6: **Vậy nên, chúng tôi nhờ sự thương xót đã ban cho, mà được chức vụ nầy, thì chúng tôi chẳng ngã lòng; nhưng chúng tôi từ bỏ mọi điều hổ thẹn giấu kín. Chúng tôi chẳng theo sự dối gạt, và chẳng giả mạo lời Đức Chúa Trời, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi tỏ bày lẽ thật, khiến lương tâm mọi người cho chúng tôi là đáng chuộng. Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời nầy đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lói của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Vả, chúng tôi chẳng rao giảng chính mình chúng tôi, nhưng rao giảng Đức Chúa Jêsus Christ, tức là Chúa; và vì tình yêu mến Đức Chúa Jêsus mà chúng tôi xưng mình là tôi tớ của anh em. Vì Đức Chúa Trời, là Đấng có phán: Sự sáng phải soi từ trong sự tối tăm! đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa trong lòng chúng tôi, đặng sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jêsus Christ.**

Tin-Lành mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán đó được định nghĩa như thế nào ?

Rô-ma 1:16-17: **Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gờ-réc *(Greek)*; vì trong Tin Lành nầy có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin.**

Tin-Lành Đấng Christ và quyền phép của Đức Chúa Trời là một, vì Đức Chúa Jêsus Christ là Lời của Đức Chúa Trời và Ngài là Con một của Đức Chúa Trời, là Con mà Đức Chúa Trời đã dùng để dựng nên muôn vật, cả trong thiên đàng cũng như trong khoảng không của vũ trụ và muôn vật trên trái đất này.

Hê-bơ-rơ 1:1-12: **Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt nầy, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bổn thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau**

khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Vả, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Ngươi là Con ta, Ngày nay ta đã sanh ngươi? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tôi tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xức cho, khiến Chúa trỗi hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nền đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng.

Lời Đức Chúa Trời là quyền phép của Đức Chúa Trời và như vậy, Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời chính là quyền phép của Đức Chúa Trời, là quyền phép mà Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật, như Kinh-Thánh đã chép:

Giăng 1:1-5: **Ban đầu có Lời *(của Đức Chúa Trời)*, Lời *(của Đức Chúa Trời)* ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời *(của Đức Chúa Trời)* là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài *(Lời của Đức Chúa Trời)* ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài *(Lời của Đức Chúa Trời)* làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài *(Lời của Đức Chúa Trời)*. Trong Ngài *(Lời của Đức Chúa Trời)* có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.**

Lời của Đức Chúa Trời là Tin-Lành cho loài người, vậy thì* Tin Lành *của* nước Đức Chúa Trời *mà Đức Chúa Jêsus đã phán đây có gì khác biệt với các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và ban cho loài người chúng ta qua Môi-se hay không?

Lời của Đức Chúa Trời là quyền phép của Đức Chúa Trời để tạo nên muôn vật, nâng đỡ muôn vật và như vậy, Lời Đức Chúa Trời là Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, nhưng trong Giao-ước Cũ, cụm từ **Nước Đức Chúa Trời** chưa hề được nhắc đến theo đúng ý nghĩa như đã chép trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng đã được nói đến và được chép trong Kinh-Thánh và được nhắc lại trong Giao-ước Mới, như đã được chép trong sách Hê-bơ-rơ 1:8.

Thi-Thiên 45:6: **Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia; Binh quyền Nước Chúa là một binh quyền ngay thẳng.**

Thi-Thiên 145:11: **Họ sẽ nói về sự vinh hiển Nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa.**

Thi-Thiên 145:13: **Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời.**

Các chữ **Nước Chúa** được chép trong Thi-Thiên 45 và 145 đó là chữ מַלְכוּת - **malkuwth**, số 4438 ra từ chữ מָלַךְ-**malak**, số 4427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Quyền phép, vương quyền của nhà Vua, địa vị nhà Vua, sự cai trị của Vua, chủ quyền tối cao; Lĩnh vực thuộc nhà Vua; Quyền cai trị của nhà Vua;***

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, dù Đức Giê-hô-va không hề phán rằng Luật pháp của Ngài là Tin-Lành, nhưng Lời của Đức Giê-hô-va đã cho loài người chúng ta thấy quyền phép của Tin-Lành đối với sự sống lại và sự sống đời đời của loài người, tức là cho những người nào vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Ngài.

Lê-vi ký 18:4-5: **Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Khi Đức Giê-hô-va phán mạng lệnh này, thì dân Y-sơ-ra-ên đang sống, nghĩa là thân thể xác thịt của họ đang sống trong bóng của sự chết và linh hồn của loài người cũng như của hết thảy dân Y-sơ-ra-ên cũng đang sống trong bóng của sự chết, là hậu quả tội lỗi của A-đam trước nhất mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy và thân thể xác thịt của loài người ta đã bị phán xét vào trong sự chết ngay từ khi vừa được sanh ra khỏi bụng mẹ, còn linh hồn của người ta phải sống trong một thân thể đã bị phán xét đó cho đến khi thân thể ấy chết, nếu người ấy không nhận được giá cứu chuộc linh hồn mình, thì linh hồn đó sẽ chết đời đời và đó chính là ý nghĩa của cụm từ ***ngồi trong bóng của sự chết*** đã được chép trong Kinh-Thánh (tới 14 lần).

Dân Y-sơ-ra-ên đã không ý thức được giá trị của việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài

cho họ là để cứu rỗi linh hồn họ ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, vì họ đã bị ảnh hưởng bởi những gì họ nhìn thấy nơi những người Ê-díp-tô thờ lạy thần tượng và họ đã nghĩ rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của họ cũng ưa thích những của tế lễ như các thần của xứ Ê-díp-tô, nên thay vì vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-va thì họ lại chỉ chú trọng việc dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-va mà thôi. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ điều đó, nên Ngài đã dùng các tiên tri của Ngài để quở trách dân Y-sơ-ra-ên về sự không vâng lời của họ.

Ê-sai 1:1-20: **Về đời Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, là các vua nước Giu-đa, thì Ê-sai, con trai A-mốt, có sự hiện thấy về nước Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem. Hỡi các từng trời, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai; vì Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta đã nuôi nấng con cái, trưởng dưỡng chúng nó, song chúng nó dấy loạn nghịch cùng ta. Bò biết chủ mình, lừa biết máng của chủ; song Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu biết, dân ta chẳng suy nghĩ. Ôi! nước mắc tội, dân mang lỗi nặng nề, tông giống độc dữ, con cái làm bậy bạ kia! Chúng nó đã lìa bỏ Đức Giê-hô-va, khinh lờn Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, đã trở nên xa lạ và lui đi. Các ngươi sao còn cứ bạn nghịch, để lại bị đánh nữa? Đầu đều đau đớn cả, lòng đều mòn mỏi cả. Từ bàn chân cho đến đỉnh đầu, chẳng có chỗ nào lành: rặt những vết thương, vít sưng cùng lằn mới, chưa rịt, chưa quấn, cũng chưa bôi dầu cho êm. Xứ các ngươi là nơi hoang vu, thành các ngươi bị lửa thiêu hủy; dân ngoại nuốt đất đai các ngươi trước mặt các ngươi, hoang vu như bị dân ngoại phá tán. Con cái Si-ôn bị bỏ lại như lều vườn nho, như chòi ruộng dưa, như thành bị vây. Ví bằng Đức Giê-hô-va vạn quân chẳng để chúng ta còn sót lại chút đỉnh, thì chúng ta sẽ giống thành Sô-đôm và như thành Gô-mô-rơ vậy! Hỡi các quan trưởng Sô-đôm, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Hỡi dân Gô-mô-rơ, hãy để tai vào luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta! Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các ngươi nào có can hệ gì đến ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các ngươi đến chầu trước mặt ta, ai khiến các ngươi giày đạp hành lang ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho ta nữa! Ta gớm ghét mùi hương, ngày trăng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng ta ghét những ngày trăng mới và kỳ lễ các ngươi, là nặng nề cho ta, ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các ngươi giơ tay, thì ta che mắt khỏi các ngươi. Khi các ngươi cầu nguyện rườm rà, ta chẳng thèm nghe. Tay các ngươi đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đần kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bênh vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các ngươi như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các ngươi sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các ngươi chẳng khứng và bạn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán.**

Lời Đức Chúa Trời là quyền phép của Đức Chúa Trời, được ban cho loài người ấy là để cứu rỗi loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nhưng chính tội lỗi của xác thịt loài người đã làm cho luật pháp của Đức Chúa Trời ra yếu đuối, không thể cứu người ta được, tức là những người không chịu từ bỏ tội lỗi mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ về nguyên tắc của sự cứu rỗi linh hồn người ta như sau:

Ê-xê-chi-ên 18:1-24: **Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vầy: Các ngươi dùng câu tục ngữ nầy về đất Y-sơ-ra-ên, rằng: Cha ăn trái nho chua, mà con ghê răng, câu đó có nghĩa gì? Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, các ngươi sẽ không cần dùng câu tục ngữ ấy trong Y-sơ-ra-ên nữa. Nầy, mọi linh hồn đều thuộc về ta; linh hồn của cha cũng như linh hồn của con, đều thuộc về ta; linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Nếu người nào là công bình, làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, không ăn trên núi, không ngước mắt trông các thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, không lại gần đàn bà đang có kinh nguyệt; người mà không làm hại ai, trả của cầm lại cho kẻ mắc nợ, không cướp vật gì của ai, ban bánh cho kẻ đói, mặc áo cho kẻ trần truồng, không cho vay mà ăn lời, không lấy thêm, rút tay lại khỏi sự gian ác, theo lẽ thật mà xét đoán trong người nầy với người khác; noi theo luật lệ ta và vâng giữ mạng lệnh ta, ăn ở cách thật thà, thì người ấy là người công bình; chắc thật người sẽ sống, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Nếu người đã sanh con là trộm cướp, làm đổ máu, làm điều nào trong những điều ác đã nói trên kia, chẳng làm điều nào trong những điều thiện đã nói trên kia, nhưng đã ăn trên núi, làm nhục vợ kẻ lân cận mình, làm hại kẻ nghèo nàn thiếu thốn, cướp vật gì của ai, và không trả của cầm, ngước mắt trông các thần tượng và phạm sự gớm ghiếc, cho vay ăn lời và lấy thêm,**

thì đứa con đó sẽ sống không? Không nó sẽ không sống! Vì nó đã phạm mọi sự gớm ghiếc ấy, chắc thật nó sẽ chết, và máu nó sẽ ở trên nó. Nhưng, nếu người ấy sanh con trai, con thấy mọi sự tội cha mình đã phạm, thì lo sợ, không làm điều chi giống như vậy hết; nếu con ấy không ăn trên núi, nếu nó không ngước mắt trông thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, nếu nó không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, nếu nó không làm hại ai, nếu nó không lấy của cầm và không cướp vật gì của ai, nhưng nó ban bánh cho kẻ đói, và mặc áo cho kẻ trần truồng; rút tay lại khỏi hại kẻ nghèo, không đòi lời lãi và lấy thêm, vâng giữ mạng lệnh ta và noi theo luật lệ ta, thì đứa con ấy sẽ không chết vì sự gian ác cha nó, mà chắc nó sẽ sống. Còn như cha nó đã dùng sự hung bạo ức hiếp, và phạm sự trộm cướp đối với anh em mình, đã làm điều không lành giữa dân sự mình, nầy, chính nó sẽ chết trong sự gian ác mình. Các ngươi còn nói rằng: Làm sao đứa con không mang sự gian ác của cha nó? Ấy là đứa con đã làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật; ấy là nó đã giữ hết thảy luật lệ ta và làm theo; chắc thật nó sẽ sống. Linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Con sẽ không mang sự gian ác của cha và cha không mang sự gian ác của con. Sự công bình của người công bình sẽ được kể cho mình, sự dữ của kẻ dữ sẽ chất trên mình. Song nếu kẻ dữ xây bỏ hết thảy tội mình đã phạm, nếu nó giữ mọi luật lệ ta, và nếu nó làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, chắc thật nó sẽ sống và không chết đâu. Không có một tội nào nó đã phạm sẽ bị nhớ lại nghịch cùng nó; nó sẽ sống vì cớ sự công bình nó đã làm. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ta há có vui chút nào về sự chết của kẻ dữ sao? há chẳng thà vui về sự nó xây bỏ đường lối mình và nó sống sao? Nhưng nếu kẻ công bình xây bỏ sự công bình của mình, nếu nó phạm sự gian ác, nếu nó bắt chước mọi sự gớm ghiếc mà kẻ dữ tự làm, thì nó sẽ sống không? Không có một việc công bình nào nó đã làm sẽ được nhớ lại; vì cớ sự phạm pháp mà nó đã làm, và tội lỗi nó đã phạm, nên nó sẽ chết trong đó.

Ê-xê-chi-ên 33:1-19: **Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng con cái dân ngươi mà rằng: Khi ta sai gươm đến trên một đất nào, và dân đất ấy chọn một người trong chúng nó để đặt làm kẻ canh giữ, nếu người nầy thấy gươm đến trong đất, thì thổi kèn để rao bảo dân sự. Bấy giờ, hễ ai nghe tiếng kèn mà không chịu răn bảo, và nếu gươm đến bắt lấy nó, thì máu của người ấy sẽ đổ lại trên đầu nó; vì nó có nghe tiếng kèn mà không chịu răn bảo, vậy máu nó sẽ đổ lại trên nó; nhưng nếu nó chịu răn bảo thì cứu được mạng sống mình. Nhưng nếu kẻ canh giữ thấy gươm đến mà không thổi kèn, đến nỗi dân sự chẳng được răn bảo, và gươm đến mà cất sự sống của người nầy hoặc người kia đi, thì người đó sẽ chết trong sự gian ác mình; song ta sẽ đòi lại máu nó nơi người canh giữ. Nầy, hỡi con người, ta đã lập ngươi đặng làm kẻ canh giữ cho nhà Y-sơ-ra-ên; nên hãy nghe lời từ miệng ta, và thay ta răn bảo trước cho chúng nó. Khi ta phán cùng kẻ dữ rằng: Hỡi kẻ dữ, mầy chắc chết! nếu ngươi không răn bảo để cho kẻ dữ xây bỏ đường lối xấu của nó, thì kẻ dự ấy sẽ chết trong sự gian ác mình; nhưng ta sẽ đòi máu nó nơi tay ngươi. Nếu, trái lại, ngươi đã răn bảo kẻ dữ đặng xây bỏ đường lối xấu của nó mà nó không xây bỏ, thì nó sẽ chết trong sự gian ác nó, còn ngươi đã giải cứu mạng sống mình. Hỡi con người, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Các ngươi nói như vầy mà rằng: Vì gian ác và tội lỗi chúng tôi chất nặng trên chúng tôi, và chúng tôi hao mòn vì cớ nó, thì thế nào chúng tôi còn sống được? Hãy nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ta chẳng lấy sự kẻ dữ chết làm vui, nhưng vui về nó xây bỏ đường lối mình và được sống. Các ngươi khá xây bỏ, xây bỏ đường lối xấu của mình. Sao các ngươi muốn chết, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên? Hỡi con người, khá nói cùng con cái của dân ngươi rằng: Sự công bình của người công bình sẽ không cứu được nó trong ngày nó phạm tội, và sự dữ của kẻ dữ sẽ không làm cho nó sa ngã nơi ngày nó đã xây bỏ sự dữ ấy, cũng như người công bình sẽ không nhờ sự công bình đã qua rồi mà sống được nơi ngày mình phạm tội. Dầu mà ta có nói với người công bình rằng nó chắc sẽ sống, nếu nó cậy sự công bình mình mà phạm tội, thì sẽ không nhớ đến một việc công bình nào của nó nữa; nhưng nó sẽ chết trong sự gian ác mình đã phạm. Khi ta nói cùng kẻ dữ rằng: Mầy chắc chết! nếu kẻ dữ ấy xây bỏ tội lỗi mình, theo luật pháp và hiệp với lẽ thật; nếu nó trả lại của cầm, đền bồi vật nó đã cướp lấy, bước theo lệ luật của sự sống, và không phạm sự gian ác nữa, thì chắc nó sẽ sống và không chết đâu. Chẳng có một tội nào nó đã phạm sẽ được nhớ lại nghịch cùng nó; nó đã làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, chắc nó sẽ sống. Nhưng con cái của dân ngươi nói rằng: Đường của Chúa không bằng phẳng. Ấy là đường của chúng nó bằng phẳng cho chúng nó! Nếu người công bình xây bỏ sự công bình của mình mà phạm sự gian ác, thì nó sẽ chết trong đó. Nếu kẻ dữ xây bỏ sự dữ của mình mà làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, ấy là bởi cớ đó mà nó sẽ sống.**

Từ các thầy tế lễ đến dân thường trong Y-sơ-ra-ên đã chiều theo ý muốn của xác thịt mình mà lìa bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va, vì thế cho nên họ không thể nhận được quyền phép của Tin-Lành mà Đức Giê-hô-va đã ban cho, để họ sẽ nhờ quyền phép đó mà được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình. Vì sự cứu rỗi loài người không chỉ dành riêng cho dân Y-sơ-ra-ên, nhưng là cho muôn dân trên dất này, nên Đức Giê-hô-va đã quyết định ban Tin-Lành của Ngài cho dân ngoại, là các dân vốn đã không được chọn ngay từ lúc ban đầu làm tuyển dân của Ngài, ấy không phải là vì Đức Giê-hô-va từ bỏ dân Y-sơ-ra-ên, nhưng là để giục lòng ganh tỵ của họ đối với sự cứu rỗi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban cho dân ngoại, mà khiến họ tỉnh ngộ mà hết lòng trở lại với Ngài để được sự cứu rỗi.

Rô-ma 10:1-21: **Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu. Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là không phải theo trí khôn. Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công bình của Đức Chúa Trời; vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, đặng xưng mọi kẻ tin là công bình. Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách nầy: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vầy: Chớ nói trong lòng ngươi rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần ngươi, ở trong miệng và trong lòng ngươi. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng ngươi xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng ngươi tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì ngươi sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi. Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thể nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thể nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao! Nhưng chẳng phải mọi người đều nghe theo tin lành đâu; vì Ê-sai có nói rằng: Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi rao giảng? Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Đấng Christ được rao giảng.** (nguyên văn chép là ***Lời của Đức Chúa Trời***-**So**[G686] **then**[G686] **faith**[G4102] **cometh by hearing**[G189]**, and hearing**[G189] **by the word**[G4487] **of God**[G2316]) **Nhưng tôi hỏi: Có phải là họ chưa nghe chăng? Trái lại, tiếng của các sứ giả đã vang khắp đất, và lời của sứ giả đã đạt đến cùng thế gian. Tôi lại hỏi: Thế mà dân Y-sơ-ra-ên chẳng biết chi hết sao? Môi-se đã nói rằng: Ta sẽ giục lòng ganh tỵ các ngươi bởi kẻ chẳng phải là dân; Ta sẽ chọc giận các ngươi bởi một dân ngu dốt. Lại Ê-sai nói cách bạo dạn rằng: Những kẻ chẳng tìm kiếm ta thì đã gặp thấy ta, Ta đã tỏ mình ra cho kẻ chẳng hỏi han ta. Song về dân Y-sơ-ra-ên, thì rằng: Ta đã giơ tay ra cả ngày hướng về dân bội nghịch và hay nói trái.**

Khi nào thì Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời đến trên đất này và khi nào thì Tin-Lành được gọi là Tin-Lành của Đấng Christ?

Luật pháp văn tự mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là con đường, là điều kiện duy nhất dẫn loài người đến với sự cứu rỗi linh hồn, nhưng sự cứng lòng của xác thịt đã khiến người ta không hưởng được giá trị thật của sự cứu rỗi và khi tội lỗi của loài người ngày càng gia thêm trên xác thịt của loài người, khiến người ta không thể làm trọn được luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho và như vậy, loài người sẽ hư mất, vì người ta không thể vượt qua được gánh nặng của tội lỗi từ tổ phụ truyền lại, khiến hết thảy loài người bị bán cho tội lỗi từ khi còn trong lòng mẹ, nên ngay khi được sanh ra trên đất này, người ta đã bị bắt làm tôi mọi cho tội lỗi và hết thảy loài người đều than thở, mong được cứu rỗi linh hồn.

Đức Chúa Trời đã biết rõ sự cuối cùng ngay từ lúc ban đầu, nên Ngài đã có kế hoạch cứu rỗi loài người, nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời cần có sứ giả để rao truyền sự cứu rỗi đó cho loài người trên đất này.

Gióp 33:14-26: **Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyệt, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn**

người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: "Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi". Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người.

Giá cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tìm được cho loài người đó chính là Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, nhưng trong Giao-ước Cũ, Đức Giê-hô-va đã không tìm thấy được một người nào xứng đáng làm sứ giả cho Ngài để truyền giải cho loài người nhận biết được chân giá trị của cứu chuộc, nên Đức Giê-hô-va đã dùng chính cánh tay Ngài để thi hành kế hoạch này, như có chép.

Ê-sai 59:1-21: **Nầy, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các ngươi làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các ngươi đã che khuất mặt Ngài khỏi các ngươi, đến nỗi Ngài không nghe các ngươi nữa. Vì tay các ngươi đã ô uế bởi máu, ngón tay các ngươi đã ô uế bởi tội ác; môi các ngươi nói dối, lưỡi các ngươi lằm bằm sự xấu xa. Trong các ngươi chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cưu mang điều ác và đẻ ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây nầy, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đúng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bạn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cưu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mão trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thạnh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; vì Ngài sẽ đến như sông tràn dẫy bởi hơi Đức Giê-hô-va thổi giục** (*nguyên văn chép:* **So shall they fear the name of the LORD from the west, and his glory from the rising of the sun. When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him.** Có nghĩa là: ***Cũng vậy, người ta sẽ kính sợ Danh của Đức Giê-hô-va từ phương tây và sự vinh hiển của Ngài từ phương mặt trời mọc lên. Khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một tiêu chuẩn (ngọn cờ chuẩn) chống lại hắn (khiến nó chạy trốn).*** **Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, nầy là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên ngươi, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng ngươi, sẽ chẳng lìa khỏi miệng ngươi, miệng dòng dõi ngươi, và miệng dòng dõi của dòng dõi ngươi, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Lời Chúa chép rõ rằng: **Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mão**

trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình.

Đức Giê-hô-va dùng cánh tay Ngài đem sự cứu rỗi đến thế gian này để cứu rỗi loài người và cánh tay của Đức Giê-hô-va chính là Đức Chúa Jêsus Christ, Con một Ngài, là Lời Đức Chúa Trời.

Giăng 3:16-21: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Vả, sự đoán xét đó là như vầy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải *bị* trách móc chăng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.**

Lời của Đức Chúa Trời là Tin-Lành bình an cho loài người, nhưng không phải ai cũng được hưởng Tin-Lành bình an của Đức Chúa Trời, mà chỉ những người nào được nên thánh mới nhận được sự bình an của Tin-Lành mà thôi.

Nhưng ai sẽ là người được nên thánh hầu cho có thể nhờ sự nên thánh đó mà nhận được Tin-Lành bình an của Đức Chúa Trời?

Câu trả lời: ***Không có một người nào có thể tự khiến mình được nên thánh, ngoài Đức Chúa Jêsus Christ Con một của Đức Chúa Trời,*** như Lời Chúa có chép:

Giăng 17:19: **Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy.**

Đây chính là chìa khoá mở cho chúng ta thấy con đường dẫn loài người chúng ta đến với Tin-Lành của Đấng Christ và cũng là Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời mà chìa khoá đó là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, nhưng chỉ có những người nào được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Cha thì người ấy mới nhận biết được mà thôi.

Gọi Lẽ thật, Luật pháp của Thánh-Linh sự sống là Tin-Lành bình an của Đức Chúa Trời, vì sự cứu rỗi của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là dành cho tâm linh, hay còn được gọi là linh hồn của loài người và Tin-Lành là một sự vui mừng lớn cho những người đang ngồi trong bóng của sự chết, tức là tâm linh của loài người, đã vì cớ tội lỗi của A-đam thứ nhất mà sa vào sự chết. Nhờ Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời mà những người nào tin vào Danh Ngài sẽ nhận được giá cứu chuộc linh hồn mình, điều đó có nghĩa là những người nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà được giải cứu khỏi những sự hay chết của xác thịt mình và nhờ sự cứu rỗi đó mà linh hồn của người ta được hưởng quyền hợp pháp mà trở nên con cái Đức Chúa Trời và nhờ Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho mà tâm linh của người đó được nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật và nhờ Ngài mà tâm linh của người tin Chúa được nuôi dưỡng bằng Lẽ thật, là sữa thuộc linh của Đạo Tin-Lành mà được nên thánh và được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, như Lời Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong sách Gióp 33:25-26: **"Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người."**

Loài người chỉ có được sự bình an thật của Đức Chúa Trời khi linh hồn của người ta được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời mà thôi và sự bình an đó là do chính Đức Chúa Jêsus Christ- Con một của Đức Chúa Trời ban cho những người đã bền lòng theo Ngài trong mọi sự thử thách của Ngài và được nên thánh bởi Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời, là những Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy cho, chứ không phải bởi bất kỳ của lễ nào mà người đó dâng lên cho Đức Chúa Trời.

Giăng 14:23-27: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các ngươi nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến. Ta đã nói những điều đó với các ngươi đang khi ta còn ở cùng các ngươi. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các ngươi mọi sự, nhắc lại cho các ngươi nhớ mọi điều ta đã phán cùng các ngươi. Ta để sự bình an lại cho các ngươi; ta ban sự bình an ta cho các ngươi; ta cho các ngươi sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các ngươi chớ bối rối và đừng sợ hãi.**

Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời có giá trị như thế nào mà hết thảy những người hầu việc Đức Chúa

Jêsus Christ phải làm chứng cho muôn dân cho đến kỳ tận thế?

Chữ **làm chứng** được chép trong Ma-thi-ơ 24 câu 14 đó là chữ μαρτύριον-**marturion**, số 3142 ra từ chữ μάρτυς - **martus** số 3144 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***bằng chứng, sự cung cấp bằng chứng, sự chứng tỏ, sự chứng minh, sự làm chứng bằng công việc và lời nói, vật chứng,***

Trước hết chúng ta cần phải hiểu chính xác ý nghĩa của chữ **làm chứng** mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và chính Ngài là người đầu tiên và trước nhất trong loài người đã thi hành chức vụ **làm chứng** này.

Giăng 18:33-37: **Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem Đức Chúa Jêsus đến, mà hỏi rằng: Chính ngươi là Vua dân Giu-đa, phải chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ngươi nói điều đó tự ý mình, hay là có người đã nói điều đó với ngươi về ta? Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải ta là người Giu-đa đâu? Dân ngươi cùng mấy thầy tế lễ cả đã nộp ngươi cho ta; vậy ngươi đã làm điều gì? Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian nầy. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian nầy, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nầy, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.**

Chữ **làm chứng** mà Đức Chúa Jêsus đã phán với Phi-lát, được chép trong câu 37 trên, đó là chữ μαρτυρέω - **martureo**, số 3140, ra từ chữ μάρτυς - **martus** số 3144 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***bằng chứng, cung cấp bằng chứng, sự chứng tỏ, sự chứng minh, sự làm chứng bằng công việc và lời nói, vật chứng,***

Mặc dù Chúa Jêsus đã từng phán rằng, Giăng báp-tít có **làm chứng cho lẽ thật** (Giăng 5:33) , nhưng sự làm chứng của Giăng báp-tít là làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ chính là Con một của Đức Chúa Trời và Ngài là **Đấng cất tội lỗi của thế gian đi**, chứ Giăng báp-tít không làm chứng cho Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, như Đức Chúa Jêsus đã phán về lý do Ngài đến thế gian này để **làm chứng cho**.

Chữ **lẽ thật** mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và được chép trong Giăng 18:37 đó là chữ ἀλήθεια-**aletheia**, số 225 ra từ chữ ἀληθής- **alethes**, số 227 và chữ **A**-**alpha**, số 1 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***Đầu tiên, trước nhất, sự hiệp làm một, chân lý, lẽ thật, sự thật khi đã không còn giấu giếm;***

Chức vụ **làm chứng** của Đức Chúa Jêsus Christ đó là Ngài dùng chính Ngài để tỏ ra cho những người nào nghe Lời Ngài mà tin rằng, muôn vật đều bởi Đức Chúa Trời mà được dựng nên và loài người ra từ Đức Chúa Trời phải được cứu rỗi để trở về với Đức Chúa Trời và những người thuộc về Đức Chúa Trời sẽ thờ phượng Ngài bằng thân phận thật của mình, không phải trong xác thịt mà là thần linh, vì Đức Chúa Trời đã dùng hơi thở của Ngài mà tạo nên thần linh đó trong thân thể xác thịt của loài người và để có thể trở lại với Đức Chúa Trời, thì loài người phải nhận biết rằng, Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật thì Đức Chúa Trời cũng dùng Lời của Ngài để khiến cho kẻ chết được sống lại, nếu kẻ chết đó tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời (Giăng 11:25).

Để có thể hiểu được giá trị của các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã rao giảng thì những người nghe Đạo Ngài phải tin rằng, Ngài ra từ Đức Chúa Trời và Ngài là Con kế tự Đức Chúa Trời và người ta phải vâng giữ các Lời của Ngài và làm theo, bấy giờ, chính Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ ban ơn cho người ấy, thì người ấy mới có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Ngài dạy và sự hiểu biết đó chính là sự nhận lãnh được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời và nhận lãnh được sự sống lại cho linh hồn mình. (Châm ngôn 1:23)

Bây giờ chúng ta hãy điểm lại các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán liên quan đến chức vụ làm chứng về Lẽ thật của Ngài.

Vì Lẽ thật là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và tâm linh của loài người là thuộc về Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật, nên để loài người xác thịt có thể hiểu được Lẽ thật thì tâm linh của những người hầu việc Đức Chúa Trời phải trước hết được sự sống lại mà nhận biết Đức Thánh-Linh và được Ngài dắt dẫn vào trong các Lẽ thật. Chính vì giá trị quan trọng của chức vụ làm chứng về Lẽ thật đòi hỏi tâm linh của người ấy phải trước hết được sự sống lại, nên Đức Chúa Jêsus Christ đã phải đến để giảng dạy cho người ta biết Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời.

Giăng 8:31-32: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.**

Giăng 11:25-26 & 40-44: **Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Ngươi tin điều đó chăng?...Đức Chúa Jêsus lại phán: Ta há chẳng từng nói với ngươi rằng nếu ngươi tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sao? Vậy, họ lăn hòn đá đi. Đức Chúa Jêsus bèn nhướng mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, tôi tạ ơn Cha, vì đã nhậm lời tôi. Tôi biết rõ rằng Cha nhậm lời tôi luôn, nhưng tôi nói vậy là vì cớ đoàn dân nầy đứng chung quanh tôi, hầu cho họ tin rằng ấy chính Cha là Đấng đã sai tôi đến. Khi Ngài nói xong, bèn kêu lên một tiếng lớn rằng: Hỡi La-xa-rơ, hãy ra! Người chết đi ra, chân tay buộc bằng vải liệm và mặt thì phủ khăn. Đức Chúa Jêsus phán cùng chúng rằng: Hãy mở cho người, và để người đi. Có nhiều người Giu-đa đã đến cùng Ma-ri và thấy sự Đức Chúa Jêsus làm, bèn tin Ngài.**

Đức Chúa Jêsus đã dùng chính sự sống mình để làm chứng cho những người tin nhận Ngài nhận biết rằng, khi người nào tin và tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời thì quyền phép trong Lời Đức Chúa Trời sẽ bổ lại sự sống của linh hồn người ấy và khiến linh hồn đó được sự sống lại và được sự sống đời đời, như chính Ngài đã vâng giữ các mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Cha, thì Lời của Đức Chúa Trời cũng bảo vệ sự sống của (linh hồn) Ngài, như Lời Chúa có chép rằng: **"Tôi hằng để Đức Giê-hô-va đứng ở trước mặt tôi; Tôi chẳng hề bị rúng động, vì Ngài ở bên hữu tôi. Bởi cớ ấy lòng tôi vui vẻ, linh hồn tôi nức mừng rỡ; Xác tôi cũng sẽ nghỉ yên ổn; Vì Chúa sẽ chẳng bỏ linh hồn tôi trong âm phủ, cũng không để cho người thánh Chúa thấy sự hư nát. Chúa sẽ chỉ cho tôi biết con đường sự sống; Trước mặt Chúa có trọn sự khoái lạc, tại bên hữu Chúa có điều vui sướng vô cùng."** (Thi-Thiên 16:8-11)

Đức Chúa Jêsus đã kêu gọi hết thảy những người nào tìm kiếm sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, hãy đến với Ngài và học theo các bước mà Ngài đã sống theo Lời Đức Chúa Trời, vì Ngài sống thì những người học theo Ngài cũng sẽ sống như Ngài vậy.

Ma-thi-ơ 11:28-30: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các ngươi sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Lời của Đức Chúa Trời đại diện Đức Chúa Trời, nên ai vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời thì người ấy sẽ được Đức Chúa Trời ở cùng người ấy và chính Đức Chúa Trời sẽ làm trọn công việc của Ngài, như Ngài đã làm cho thiên nhiên vậy.

Ê-sai 55:8-13: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gốc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Đức Chúa Jêsus đã làm chứng về quyền phép của Lẽ thật, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống sẽ khiến cho tâm linh của người tin Chúa được thấy và được vào Nước Đức Chúa Trời, nghĩa là tâm linh của người tin Chúa sẽ được hưởng quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời và chỉ khi người tin Chúa được hưởng quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời thì bấy giờ, người ấy mới thật sự được vững đức tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Giăng 3:3-8: **Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe**

tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là sự làm chứng về quyền phép của Luật pháp Thánh-Linh sự sống, là Luật pháp của Nước Đức Chúa Trời sẽ khiến cho linh hồn của những người nào tin cậy, vâng giữ và làm theo mà được sự sống lại và sự sống đời đời và sự làm chứng của Đức Chúa Jêsus không chỉ bằng lời nói, nhưng bằng chính sự sống mình, bắt đầu từ khi Ngài được sanh ra trong thân thể xác thịt như xác thịt của loài người chúng ta, cho đến khi các Lời Ngài đã phán trước về sự Ngài sẽ bị người ta bắt và đóng đinh Ngài trên thập tự giá để giết Ngài và đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại, được ứng nghiệm.

Giăng 14:6-27: **Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các ngươi biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các ngươi biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các ngươi đã lâu thay, mà ngươi chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao ngươi lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Ngươi há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các ngươi, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các ngươi nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các ngươi nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các ngươi yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các ngươi một Đấng Yên ủi khác, để ở với các ngươi đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các ngươi biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các ngươi và sẽ ở trong các ngươi. Ta không để cho các ngươi mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các ngươi. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các ngươi sẽ thấy ta; vì ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các ngươi ở trong ta, và ta ở trong các ngươi. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta. Giu-đe, chớ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các ngươi nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến. Ta đã nói những điều đó với các ngươi đang khi ta còn ở cùng các ngươi. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các ngươi mọi sự, nhắc lại cho các ngươi nhớ mọi điều ta đã phán cùng các ngươi. Ta để sự bình an lại cho các ngươi; ta ban sự bình an ta cho các ngươi; ta cho các ngươi sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các ngươi chớ bối rối và đừng sợ hãi.**

Giăng 15:1-11: **Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các ngươi đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các ngươi. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các ngươi chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các ngươi chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các ngươi cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các ngươi, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nầy, Cha ta sẽ được sáng danh là thể nào: ấy là các ngươi được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thể nào, ta cũng yêu thương các ngươi thể ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các ngươi vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các ngươi những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các ngươi, và sự vui mừng các ngươi được trọn vẹn.**

Đức Chúa Jêsus đã làm chứng cho những ai tin Ngài nhận biết rằng, hết thảy mọi người tin Chúa muốn được hưởng sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, thì người ấy phải liều mình vác thập tự giá mình,

tức là chịu vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, mà sự liều mình đây là sự tin cậy, phó thác sự sống mình hoàn toàn vào quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, là Lời cai trị trên muôn vật, trong mọi hoàn cảnh cũng như trong mọi sự và người ta phải từ bỏ những sự thuộc về tội lỗi, sự vô tín, vì như vậy, tội lỗi mới không cai trị người ta, nhưng là luật pháp của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 16:24-27: **Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo ta, thì phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cớ ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại. Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh hồn mình lại? Vì Con người sẽ ngự trong sự vinh hiển của Cha mình mà giáng xuống cùng các thiên sứ, lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng người, tùy việc họ làm.**

Khi Đức Chúa Jêsus phán: **Tin Lành nầy về nước Đức Chúa Trời**, ấy là Ngài phán về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Luật pháp hằng còn đến muôn đời, không chỉ dành cho tâm linh của loài người mà là hết thảy các thiên binh, thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng phải vâng phục, vì Đức Chúa Trời đã phán rằng:

Giê-rê-mi 31: 31-34: **Đức Giê-hô-va phán: Nầy, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước nầy sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thảy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa.**

Khi Đức Chúa Trời phán **Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta**, Ngài không nói về xác thịt nhưng nói về tâm linh, là thần linh được tạo nên bởi hơi thở của Ngài, tức là một dòng dõi thánh, được Ngài chuộc lại từ giữa thế gian này. Những người đã được chuộc lại đó là nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được **đặt luật pháp vào trong bụng và chép vào lòng** của họ và nhờ quyền phép đó mà họ được làm dân của Đức Chúa Trời hằng sống, chứ không phải là loài người xác thịt sống trên trái đất này.

Khi nào thì Đức Chúa Trời sẽ làm công việc ***đặt luật pháp Ngài trong bụng và chép vào lòng những người được chọn?***

Lời Chúa chép: **Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó**, tức là sau khi Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời đã làm xong công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho.

Giăng 17:1-26: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho**

khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ nầy nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Ma-thi-ơ 24:14: **Tin Lành nầy về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.**

Người ta có thể thấy số lượng Hội-Thánh Tin-Lành được gia tăng trên trái đất này và có thể nói không có một quốc gia nào trên trái đất này mà không biết đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, ngày lễ giáng sinh, lễ thương khó và sự phục sinh của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng điều đó không có nghĩa là ***Tin Lành về nước Đức Chúa Trời đã được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân!*** Vì hầu như nhiều người tin Chúa và nhiều người đứng giảng Tin-Lành đã không định nghĩa được thế nào là Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, vì người ta chỉ hiểu theo cách nghĩ của xác thịt rằng, Lời của Đức Chúa Trời là Tin-Lành mà thôi.

Chúng ta cần phải hiểu nguyên tắc cơ bản về con đường và nơi người ta phải đi đến là hai vấn đề khác nhau dù có liên quan đến nhau.

Ê-sai 35:1-10: **Đồng vắng và đất khô hạn sẽ vui vẻ; nơi sa mạc sẽ mừng rỡ, và trổ hoa như bông hồng. Nó trổ hoa nhiều và vui mừng, cất tiếng hát hớn hở. Sự vinh hiển của Li-ban cùng sự tốt đẹp của Cạt-mên và Sa-rôn sẽ được ban cho nó. Chúng sẽ thấy sự vinh hiển Đức Giê-hô-va, và sự tốt đẹp của Đức Chúa Trời chúng ta. Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run en! Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây nầy, Đức Chúa Trời các ngươi sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các ngươi! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rỗng tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.**

Sự sống đời đời nơi thiên đàng của Đức Chúa Trời là nơi mà Đức Chúa Trời muốn loài người do Ngài tạo dựng nên bằng hơi thở và theo ảnh tượng của Ngài, được đón về hưởng sự sống đời đời với Ngài và đó là mục đích cuối cùng của sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Con đường của sự cứu chuộc loài người:

Để dẫn dắt loài người trở về thiên đàng, Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một con đường đặc biệt, vì con đường này bắt đầu bằng sự ban cho luật pháp thánh khiết và công bình được chép thành văn tự mà loài người xác thịt có thể nhìn thấy, đọc được và luật pháp này còn được gọi là luật pháp của sự tội và sự chết, tức là luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi là gì và hậu quả của tội lỗi dẫn những kẻ phạm tội đến sự chết như thế nào và luật pháp này cũng chỉ cho người ta thấy một con đường khác nữa, mà người ta không nhìn thấy bằng con mắt của xác thịt, nhưng là con mắt của tâm linh của những người nào thật lòng kính sợ Đức Chúa

Trời mà hết lòng vâng giữ và làm theo luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời. Chính Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật sẽ tỏ ra cho những người ấy nhận biết được con đường thánh đó, được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là con đường dẫn linh hồn những người được chọn trở về thiên đàng của Đức Chúa Trời.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: **Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và trìu mến *(trung thành với)* Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặng ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**

Lê-vi ký 18:4-5: **Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Luật pháp văn tự được ví là thầy giáo dẫn loài người đến với sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời mà sự cứu chuộc đó được thi hành qua Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời.

Ga-la-ti 3:23-24: **Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.**

Những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho nhận được một Giao-ước mới, đó là sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật và Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn những người đó bước trên con **đường thánh** này (***Luật pháp của Thánh-Linh sự sống***) và những người đó sẽ nhờ quyền phép của Lẽ thật mà được giải phóng khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là quyền lực đã áp đặt sự trừng phạt của Luật pháp (của sự tội và sự chết) trên xác thịt của người ta, ngay cả với những tội mà chính người ấy đã không phạm tội, nhưng là do tội lỗi của tổ phụ truyền lại trên họ, như có chép:

Rô-ma 5:13-21: **Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song chưa có luật pháp, thì cũng không kể là tội lỗi. Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả đến những kẻ chẳng phạm tội giống như tội của A-đam, là người làm hình bóng của Đấng phải đến. Song tội lỗi chẳng phải như sự ban cho của ân điển. Vì nếu bởi tội lỗi của chỉ một người mà mọi kẻ khác đều phải chết, thì huống chi ơn của Đức Chúa Trời và sự ban cho trong ơn Ngài tỏ ra bởi một người là Đức Chúa Jêsus Christ, chan chứa cho hết thảy mọi người khác là dường nào! Lại sự ban cho nầy chẳng phải như việc xảy đến bởi một người phạm tội đâu: sự phán xét bởi chỉ một tội mà làm nên đoán phạt; nhưng sự ban cho của ân điển thì sau nhiều tội rồi, dẫn đến sự xưng công bình. Vả, nếu bởi tội một người mà sự chết đã cai trị bởi một người ấy, thì huống chi những kẻ nhận ân điển và sự ban cho của sự công bình cách dư dật, họ sẽ nhờ một mình Đức Chúa Jêsus Christ mà cai trị trong sự sống là dường nào! Vậy, như bởi chỉ một tội mà sự đoán phạt rải khắp hết thảy mọi người thể nào, thì bởi chỉ một việc công bình mà sự xưng công bình, là sự ban sự sống, cũng rải khắp cho mọi người thể ấy. Vì, như bởi sự không vâng phục của một người mà mọi người khác đều thành ra kẻ có tội, thì cũng một lẽ ấy, bởi sự vâng phục của một người mà mọi người khác sẽ đều thành ra công bình. Vả, luật pháp đã xen vào, hầu cho tội lỗi gia thêm; nhưng nơi nào tội lỗi đã gia thêm, thì ân điển lại càng dư dật hơn nữa, hầu cho tội lỗi đã cai trị làm nên sự chết thể nào, thì ân điển cũng cai trị bởi sự công bình thể ấy, đặng ban cho sự sống đời đời bởi Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.**

Rô-ma 8:1-17: **Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cớ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo**

xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cớ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cớ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Các bằng chứng trên là quyền phép của Tin-Lành về Nước Đức Chúa Trời, vì nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà linh hồn của những người tin Chúa Jêsus Christ là Con một Đức Chúa Trời, nhận được sự tha tội, được cứu chuộc và được sự sống đời đời.

Ê-phê-sô 1:7-14: **Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.**

Sự làm chứng về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời sẽ được thi hành qua thân thể của Đấng Christ, tức là Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ, là Hội-Thánh do chính Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ cai trị, chứ không phải là những tổ chức mang danh gọi là Hội-Thánh, dù có thêm chữ Tin-Lành kèm theo.

Ê-phê-sô 5:25-32: **Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch, đặng tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài. Cũng một thể ấy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì yêu chính mình vậy. Vì chẳng hề có người nào ghét chính thân mình, nhưng nuôi nấng săn sóc nó như Đấng Christ đối với Hội thánh, vì chúng ta là các chi thể của thân Ngài. Vậy nên người đàn ông phải lìa cha mẹ mà dính díu với vợ mình, hai người cùng nên một thịt. Sự mầu nhiệm ấy là lớn, tôi nói về Đấng Christ và Hội thánh vậy.**

Ngôn ngữ mà chúng ta đang đọc đây dù được viết trong văn tự, nhưng không diễn giả theo cách của văn tự, nhưng là theo lẽ thật, tức là theo Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, vì chữ **nước** và chữ **Đạo** được chép trong câu 26 trên không nói về nước người ta thấy trên trái đất này, nhưng nói về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là **nước hằng sống**, mà Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **"Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong kỳ lễ, Đức Chúa Jêsus ở đó, đứng kêu lên rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng ta mà uống. Kẻ nào tin ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ nhận lấy; bởi bấy giờ Đức Thánh Linh chưa ban xuống, vì Đức Chúa Jêsus chưa được vinh hiển."** (Giăng 7:37-39)

Chúng ta vừa đọc Lời Đức Chúa Jêsus đã nhắc lại Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh:

Ê-xê-chi-ên 36:23-27: **Ta sẽ làm nên thánh danh lớn của ta, là danh đã bị phạm trong các dân, giữa các dân đó các ngươi đã phạm danh ấy. Chúa Giê-hô-va phán: Như vậy các dân tộc sẽ biết ta là Đức Giê-**

hô-va, khi trước mắt chúng nó ta sẽ được tỏ ra thánh bởi các ngươi. Ta sẽ thâu lấy các ngươi khỏi giữa các dân; ta sẽ nhóm các ngươi lại từ mọi nước, và đem về trong đất riêng của các ngươi. Ta sẽ rưới nước trong trên các ngươi, và các ngươi sẽ trở nên sạch; ta sẽ làm sạch hết mọi sự ô uế và mọi thần tượng của các ngươi. Ta sẽ ban lòng mới cho các ngươi, và đặt thần mới trong các ngươi. Ta sẽ cất lòng bằng đá khỏi thịt các ngươi, và ban cho các ngươi lòng bằng thịt. Ta sẽ đặt Thần ta trong các ngươi, và khiến các ngươi noi theo luật lệ ta, thì các ngươi sẽ giữ mạng lệnh ta và làm theo.

Nước trong đây chính là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống được ban cho những người nào tin đến Đức Chúa Jêsus Christ và sống theo Lời của Ngài, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 4:5-26: **Vậy Ngài đến một thành thuộc về xứ Sa-ma-ri, gọi là Si-kha, gần đồng ruộng mà Gia-cốp cho Giô-sép là con mình. Tại đó có cái giếng Gia-cốp. Nhân đi đường mỏi mệt, Đức Chúa Jêsus ngồi gần bên giếng; bấy giờ độ chừng giờ thứ sáu. Một người đàn bà Sa-ma-ri đến múc nước. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy cho ta uống. Vì môn đồ Ngài đã đi ra phố đặng mua đồ ăn. Người đàn bà Sa-ma-ri thưa rằng: Ủa kìa! ông là người Giu-đa, mà lại xin uống nước cùng tôi, là một người đàn bà Sa-ma-ri sao? (Số là, dân Giu-đa chẳng hề giao thiệp với dân Sa-ma-ri.) Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ví bằng ngươi biết sự ban cho của Đức Chúa Trời, và biết người nói: "Hãy cho ta uống" là ai, thì chắc ngươi sẽ xin người cho uống, và người sẽ cho ngươi nước sống. Người đàn bà thưa: Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu có nước sống ấy? Tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng nầy lại cho chúng tôi, chính người uống giếng nầy, cả đến con cháu cùng các bầy vật người nữa, vậy Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Phàm ai uống nước nầy vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời. Người đàn bà thưa: Lạy Chúa, xin cho tôi nước ấy, để cho tôi không khát và không đến đây múc nước nữa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đi, gọi chồng ngươi, rồi trở lại đây. Người đàn bà thưa rằng: Tôi không có chồng. Đức Chúa Jêsus lại phán: Ngươi nói rằng: Tôi không có chồng, là phải lắm; vì ngươi đã có năm đời chồng, còn người mà ngươi hiện có, chẳng phải là chồng ngươi; điều đó ngươi đã nói thật vậy. Người đàn bà thưa rằng: Lạy Chúa, tôi nhìn thấy Chúa là một đấng tiên tri. Tổ phụ chúng tôi đã thờ lạy trên hòn núi nầy; còn dân Giu-đa lại nói rằng nơi đáng thờ lạy là tại thành Giê-ru-sa-lem. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin ta, giờ đến, khi các ngươi thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi nầy, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các ngươi thờ lạy sự các ngươi không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy. Người đàn bà thưa: Tôi biết rằng Đấng Mê-si (nghĩa là Đấng Christ) phải đến; khi Ngài đã đến, sẽ rao truyền mọi việc cho chúng ta. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta, người đang nói với ngươi đây, chính là Đấng đó.**

Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán đây đã tỏ ra một sự mầu nhiệm về chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời sẽ do những người ***Giu-đa thật*** đảm nhiệm: **vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến.** Tại đây, Chúa Jêsus không phán về những người sanh ra trong xác thịt thuộc chi phái Giu-đa, mà Ngài phán về những người ***Giu-đa thật*** trong Danh của Ngài, như chính Ngài đã ra từ chi phái Giu-đa theo dòng vua Đa-vít vậy.

Rô-ma 2:28-29: **Vì người nào chỉ bề ngoài là người Giu-đa, thì không phải là người Giu-đa, còn phép cắt bì làm về xác thịt ở ngoài, thì không phải là phép cắt bì; nhưng bề trong là người Giu-đa mới là người Giu-đa, phép cắt bì bởi trong lòng, làm theo cách thiêng liêng, không theo chữ nghĩa, mới là phép cắt bì thật. Một người Giu-đa như vậy được khen ngợi, chẳng phải bởi loài người, bèn là bởi Đức Chúa Trời.**

Ai sẽ là những người được Đức Chúa Jêsus Christ giao cho chức vụ làm chứng về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời ?

Giăng 15:26-27: **Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức là Thần lẽ thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về ta. Còn các ngươi cũng sẽ làm chứng về ta, vì các ngươi đã ở cùng ta từ lúc ban đầu vậy.**

Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài, là những người đã bền lòng theo Ngài trong mọi sự thử thách và những người đó đã phải chờ cho đến khi họ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật rồi họ sẽ cậy ơn của Đức Thánh-Linh mà làm chứng về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân.

Lu-ca 24:46-51: **Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các ngươi làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các ngươi điều Cha ta đã hứa, còn về phần các ngươi, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lìa môn đồ mà được đem lên trời.**

Những người thi hành chức vụ làm chứng về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời sẽ không làm bởi sức riêng mình, nhưng họ thi hành chức vụ mình dưới sự cai trị của Đức Thánh-Linh, như Đức Chúa Jêsus đã phán: **"Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các ngươi một Đấng Yên ủi khác, để ở với các ngươi đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các ngươi biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các ngươi và sẽ ở trong các ngươi. Ta không để cho các ngươi mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các ngươi. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các ngươi sẽ thấy ta; vì ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các ngươi sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các ngươi ở trong ta, và ta ở trong các ngươi."** (Giăng 14:16-20)

Mác 16:15-20: **Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.**

Trách nhiệm của người tin Chúa là phải là một chứng nhân về Tin-Lành của Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Chúa đã phán với các môn đồ của Ngài và cũng là phán với hết thảy mọi người tin Chúa vậy.

1 Phi-e-rơ 4:10-19: **Mỗi người trong anh em hãy lấy ơn mình đã được mà giúp lẫn nhau, khác nào người quản lý trung tín giữ các thứ ơn của Đức Chúa Trời. Ví bằng có người giảng luận, thì hãy giảng như rao lời sấm truyền của Đức Chúa Trời; nếu có kẻ làm chức gì, thì hãy làm như nhờ sức Đức Chúa Trời ban, hầu cho Đức Chúa Trời được sáng danh trong mọi sự bởi Đức Chúa Jêsus Christ; là Đấng được sự vinh hiển quyền phép đời đời vô cùng. A-men. Hỡi kẻ rất yêu dấu, khi anh em bị trong lò lửa thử thách, chớ lấy làm lạ như mình gặp một việc khác thường. Nhưng anh em có phần trong sự thương khó của Đấng Christ bao nhiêu, thì hãy vui mừng bấy nhiêu, hầu cho đến ngày vinh hiển của Ngài hiện ra, thì anh em cũng được vui mừng nhảy nhót. Ví bằng anh em vì cớ danh Đấng Christ chịu sỷ nhục, thì anh em có phước; vì sự vinh hiển và Thánh Linh của Đức Chúa Trời đậu trên anh em. Trong anh em chớ có ai chịu khổ như kẻ giết người, như kẻ trộm cướp, như kẻ hung ác, như kẻ thày lay việc người khác. Nhưng nếu có ai vì làm tín đồ Đấng Christ mà chịu khổ, thì đừng hổ thẹn; thà hãy vì danh ấy ngợi khen Đức Chúa Trời là hơn. Vì thời kỳ đã đến, là khi sự phán xét sẽ khởi từ nhà Đức Chúa Trời; vả, nếu khởi từ chúng ta, thì sự cuối cùng của những kẻ chẳng vâng theo Tin Lành Đức Chúa Trời sẽ ra thế nào? Lại nếu người công bình còn khó được rỗi, thì những kẻ nghịch đạo và có tội sẽ trở nên thế nào? Vậy những kẻ chịu khổ theo ý muốn Đức Chúa Trời, hãy cứ làm lành mà phó linh hồn mình cho Đấng Tạo hóa thành tín.**

_____ VĂN CHÂU _____